

*

Số 15-BC/BDVTU

BÁO CÁO
kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2020

Thực hiện Công văn số 3507-CV/BDVTW ngày 06/11/2020 của Ban Dân vận Trung ương về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2020, Ban Dân vận Tỉnh ủy Bắc Giang báo cáo kết quả như sau:

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tỉnh Bắc Giang có diện tích tự nhiên 3.895 km²; gồm 09 huyện, 01 thành phố; sau sắp xếp các đơn vị hành chính, tỉnh có 209 xã, phường, thị trấn, 2.132 thôn, tổ dân phố. Dân số trên 1,8 triệu người, với 45 thành phần dân tộc chiếm 14,26 % dân số toàn tỉnh, có 06 thành phần dân tộc thiểu số đông người, sinh sống thành cộng đồng. Đảng bộ tỉnh hiện có 08 đảng đoàn, 03 ban cán sự đảng, 15 đảng bộ trực thuộc với 661 tổ chức cơ sở đảng, gần 87.000 đảng viên. Trong năm 2020, đại dịch Covid-19 đã tác động đến hầu hết các ngành sản xuất kinh doanh làm tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh chậm lại. Ngay sau khi dịch bệnh được kiểm soát, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện "nhiệm vụ kép", vừa tiếp tục phòng chống dịch, vừa tập trung đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Hầu hết các hoạt động sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của người dân từng bước trở lại bình thường. Sản xuất công nghiệp, dịch vụ phục hồi tăng trưởng trở lại, sản xuất nông nghiệp đảm bảo tiến độ; thu hút đầu tư đạt kết quả tích cực; các chính sách an sinh xã hội, giải quyết việc làm được quan tâm thực hiện. Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở được củng cố. Việc chỉ đạo và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 diễn ra theo đúng kế hoạch.

Bên cạnh kết quả đạt được, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhiều người dân và doanh nghiệp gặp khó khăn, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đoàn thể trên một số mặt còn hạn chế. Tình trạng mất an ninh trật tự tại các khu nhà trọ, khu vực có đông công nhân sinh sống, trộm cắp tại các cơ quan, công sở, khu dân cư, hiện tượng bảo kê, cho vay nặng lãi còn diễn ra ở một số địa phương.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 110-NQ/TU ngày 11/7/2016 về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay và Kết luận số 114-KL/TW ngày

14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp; các huyện, thành ủy ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện công tác dân vận chính quyền và “Năm dân vận khéo” 2020¹. Tập trung chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 theo kế hoạch. Từ ngày 13 đến 15/10/2020, Đảng bộ tỉnh Bắc Giang tổ chức Đại hội Đại biểu lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 thành công tốt đẹp. Đây mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận chính quyền bằng nhiều hình thức². Thông qua công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai đã tạo sự chuyển biến về nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận của chính quyền, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

2. Công tác chỉ đạo và triển khai của các cấp chính quyền

Thường trực HĐND tỉnh ký Kế hoạch phối hợp công tác năm 2020 với Ban Dân vận Tỉnh ủy. HĐND các cấp ban hành các nghị quyết về chủ trương phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội³; thường xuyên thẩm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chủ trương phát triển kinh tế, xã hội; hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nền nếp. Những kiến nghị của đại biểu, cử tri được thường trực, các ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh theo dõi, đôn đốc, giám sát thực hiện nghiêm túc. Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy ký Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2020; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2114/KH-UBND ngày 05/6/2020 về triển khai thực hiện công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và “Năm dân vận khéo” 2020. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận phù hợp với

¹ Ban Thường vụ Thành ủy Bắc Giang ban hành Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/11/2020 về tăng cường lãnh đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 12/02/2020 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác dân vận năm 2020; Công văn số 1247/UBND ngày 31/5/2020 của UBND thành phố về tăng cường công tác dân vận chính quyền. 10/10 huyện, thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện “Năm dân vận khéo” 2020.

² Thông qua các hội nghị báo cáo viên cấp tỉnh, huyện; Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng chuyên đề, chuyên trang, chuyên mục về dân vận và công tác dân vận của các cơ quan nhà nước; chuyên mục “Dân hỏi Giám đốc trả lời”. Ban Dân vận Tỉnh ủy, các huyện, thành ủy, các cơ quan, ban, ngành đưa nội dung thực hiện công tác dân vận chính quyền vào bản tin sinh hoạt nội bộ, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, trang thông tin điện tử.

³ Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức cấp xã cấp xã dôi dư và cán bộ khuyến nông, cán bộ thú y cơ sở nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020 -2024; Nghị quyết quy định chế độ trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết về quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ các hoạt động khuyến nông từ nguồn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị; 10/10 UBND huyện, thành phố phối hợp với ban dân vận huyện ủy, thành ủy xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2020.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước gắn với thực hiện công tác dân vận

Cơ quan nhà nước, chính quyền quan tâm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước gắn với thực hiện công tác dân vận. Thực hiện nghiêm túc việc phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành trên tất cả các lĩnh vực, nhất là những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân; quan tâm đầu tư nguồn lực cho công tác giảm nghèo. Ban hành đề án, cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới⁴.

Các cơ quan nội chính thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Các cơ quan tư pháp phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành tố tụng trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án; đẩy mạnh thực hiện tranh tụng, chú trọng công tác hòa giải, đối thoại trong quá trình giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính. Công tác dân vận của lực lượng vũ trang được chú trọng trên các lĩnh vực công tác vực công tác⁵; thường xuyên nắm chắc tình hình địa bàn, tập trung tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sỹ, nhân dân nâng cao cảnh giác, phòng chống âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch; tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, thực hiện tốt chính sách xã hội, chính sách hậu phương quân đội. Các cơ quan nhà nước và lực lượng vũ trang ký kế hoạch

⁴ Cơ chế hỗ trợ làm đường giao thông nông thôn; hỗ trợ xây dựng thương hiệu và sản xuất vải thiều Lục Ngạn, rau hàng hóa theo tiêu chuẩn VietGAP; phát triển nấm ăn, nấm dược liệu; hỗ trợ phát triển lúa thơm; hỗ trợ dôn điền, đổi thửa, hình thành cánh đồng mẫu lớn; hỗ trợ công nghệ cao cho sản xuất nông nghiệp. Đề án giải quyết các vấn đề xã hội xung quanh các khu công nghiệp, thực hiện lồng ghép với các Chương trình mục tiêu quốc gia, huy động các nguồn xã hội hóa để triển khai thực hiện. Quy hoạch được hệ thống chợ, điểm chợ, trường học, nhà trẻ ở các khu công nghiệp, góp phần giải quyết các vấn đề bức xúc của công nhân.

⁵ Trong hoạt động điều tra đã thực hiện công tác trực ban hình sự 24/24 giờ trong ngày tiếp nhận thông tin tố giác tội phạm; năm 2020 tiếp nhận 2.079 tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt trên 82%. Trong công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội đã tổ chức kiểm tra 2.253 lượt cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, phát hiện 500 cơ sở vi phạm; vận động thu hồi nhiều vũ khí, công cụ hỗ trợ, đồ chơi nguy hiểm; tiếp nhận 102.310 hồ sơ đề nghị cấp, đổi, cấp lại CMND. Tiếp nhận, xử lý 2078/2078 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh và tố giác tội phạm; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo 89/98 đạt tỷ lệ 90,8%. Trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông phát hiện, xử lý 40.059 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông; tạm giữ 10.686 phương tiện các loại, tước giấy phép lái xe có thời hạn 5.442 trường hợp, phạt thu nộp ngân sách khoảng 46 tỷ đồng.

phối hợp thực hiện công tác dân vận với Ban Dân vận Tỉnh ủy năm 2020⁶.

2. Đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm an sinh xã hội

Các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác dân vận thành chương trình, kế hoạch, quy chế, quy định để tổ chức thực hiện gắn với triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp cấp bách trong phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-2019 và Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020, Quyết định 15/2020/QĐ-TTg ngày 09/4/2020 của Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19⁷. Ngay sau khi dịch bệnh được kiểm soát, tỉnh tập trung đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội⁸. Các khu, cụm công nghiệp đã được rà soát, quy hoạch lại và tiếp tục mở rộng. Công tác giải phóng mặt bằng được quan tâm thực hiện nhận được sự đồng thuận của đa số người dân. Công tác xúc tiến đầu tư có đổi mới và nâng cao chất lượng, tính chuyên nghiệp.

Trong sản xuất nông nghiệp hình thành các vùng sản xuất tập trung, ứng dụng cơ giới hóa, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, liên kết theo chuỗi giá trị⁹. Nhiều tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới, giống mới đã được chuyển giao, ứng dụng góp phần tăng năng suất, sản lượng, thay đổi tập quán canh tác truyền thống sang sử dụng khoa học kỹ thuật có chất lượng và giá trị cao. Một số sản phẩm đã xây dựng được thương hiệu¹⁰. Xây dựng nông thôn mới được các địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả¹¹. Phong trào toàn dân làm đường giao thông nông thôn được nhân dân

⁶ Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn đã ký kế hoạch phối hợp thực hiện công tác dân vận với Ban Dân vận Tỉnh ủy năm 2020.

⁷ UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1804/KH-UBND ngày 29/4/2020 về triển khai thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; 10/10 huyện, thành phố phê duyệt danh sách 04 nhóm đối tượng được hỗ trợ; UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các huyện, thành phố từ nguồn ngân sách tỉnh để hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19. Ủy ban MTTQ tỉnh phối hợp với các sở, ngành liên quan thành lập 03 đoàn công tác để kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại UBND các huyện, thành phố.

⁸ Tốc độ tăng trưởng cả năm đứng đầu toàn quốc, ước đạt 12,8%, trong đó, công nghiệp - xây dựng tăng 18,4% (công nghiệp tăng 19,8%, xây dựng tăng 10%); dịch vụ tăng 1,6%; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 6,6%, thuế sản phẩm tăng 5,2%.

⁹ Đến nay trên địa bàn có 163 mô hình cánh đồng mẫu lớn với diện tích 5.159 ha; 299 mô hình nông nghiệp UDCNC với diện tích nhà lưới, nhà màng 520.362 m²; đã cấp Giấy chứng nhận VietGAP, GlobalGAP với diện tích trên 2.027ha. Diện tích vải được cấp giấy chứng nhận theo tiêu chuẩn VietGAP là 2.542 ha, GlobalGAP 298 ha (trong đó có 80ha được cấp giấy chứng nhận); 19 mã số vùng trồng với diện tích 103 ha xuất khẩu vào thị trường Nhật Bản. Diện tích rau sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP là 8.400 ha, trong đó có 300 ha được cấp giấy chứng nhận.

¹⁰ Vải thiều Lục Ngạn, vải sớm Phúc Hòa, lạc giống Tân Yên, lúa thơm Yên Dững, rau an toàn Song Mai thành phố Bắc Giang, bưởi Hiệp Hòa, bưởi, cam Lục Ngạn, na Lục Nam, Mật ong Sơn Động. Đến nay tổng diện tích trồng cây hàng năm ước đạt 92,8 nghìn ha, bằng 98,5% so với cùng kỳ. Các cơ quan chức năng tiếp tục tập trung hướng dẫn người dân tăng cường sản xuất theo quy trình an toàn, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các loại cây ăn quả; chú trọng xây dựng mẫu mã bao bì, tem nhãn.

¹¹ Đến nay, tỉnh có 118/184 xã; 03 huyện Việt Yên, Lạng Giang, Tân Yên được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

đồng tình hưởng ứng¹². Bộ mặt nông thôn có nhiều chuyển biến, kết cấu hạ tầng được đầu tư nâng cấp góp phần phát triển kinh tế, tăng thụ hưởng trực tiếp cho người dân. Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao và an sinh xã hội được chăm lo phát triển toàn diện. Giáo dục đào tạo duy trì bước đi vững chắc; tập trung nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, đời sống văn hóa tinh thần phong phú ở cả thành thị và nông thôn; tập trung giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường; quan tâm giải quyết việc làm; chăm lo người có công, đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo và tầng lớp công nhân lao động. Nhiều phong trào, cuộc vận động nhận được sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân.

3. Công tác cải cách hành chính; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”

Công tác cải cách hành chính có chuyển biến tích cực; tiến hành rà soát, đánh giá và thực hiện đơn giản hóa, số hóa đối với các thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh, như các thủ tục hành chính về đất đai, xây dựng, lao động việc làm, hộ tịch hộ khẩu, đầu tư, thuế,...; thực hiện cắt giảm từ 25 - 30% thời gian giải quyết đối với các thủ tục hành chính có thời gian giải quyết từ 15 ngày trở lên; 100% các thủ tục hành chính được công khai và niêm yết theo quy định. UBND tỉnh đã phê duyệt danh mục 55 dịch vụ công trực tuyến tích hợp từ cổng dịch vụ công của tỉnh lên cổng dịch vụ công quốc gia; trong đó có 39 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 16 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; công bố danh mục dịch vụ, thủ tục thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Ban hành Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã... Các kết quả, chỉ số đánh giá về cải cách hành chính của tỉnh tiếp tục được cải thiện¹³.

Chủ tịch UBND tỉnh duy trì việc gặp mặt, tiếp xúc với các nhà đầu tư định kỳ hằng tháng; nhiều ngành, địa phương chủ động tổ chức hội nghị đối thoại với người dân, doanh nghiệp. Hoạt động của bộ phận "một cửa", "một cửa liên thông" ngày càng nền nếp và đạt kết quả tích cực. Trung tâm Hành chính công của tỉnh, là nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của 18 sở, ngành thuộc UBND tỉnh và 04 cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (các sở, ngành đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết 100% thủ tục hành chính qua Trung tâm Hành chính công); 100% các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc. Triển khai có hiệu quả hệ thống hợp trực

¹² Đến nay người dân đã tự nguyện hiến 151.024 m² đất ở, 404.481 m² đất vườn, đất trồng cây, 370.460.481 m² đất nông nghiệp, phá dỡ hơn 128.964 m tường rào để cứng hóa gần 5000 km đường giao thông nông thôn.

¹³ Chỉ số Par Index năm 2019 xếp hạng 25/63 tỉnh, thành phố cả nước, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) xếp hạng 09/63 tỉnh, thành phố cả nước.

tuyển từ tỉnh đến huyện và xã với 256 điểm cầu trực tuyến (209 xã, phường, thị trấn, 10 huyện, thành phố và 16 điểm cầu ở tỉnh).

Cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp quan tâm thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với xây dựng văn hóa công sở, thực hiện quy tắc ứng xử trong giao tiếp; rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và ban hành các nội quy, quy chế, quy định thực hiện công khai, dân chủ trong hoạt động quản lý, điều hành; mở rộng dân chủ trong việc lấy ý kiến tham gia đóng góp của cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt quy chế làm việc và đánh giá, phân loại dựa trên phẩm chất đạo đức, năng lực của cán bộ, công chức để làm cơ sở cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm; quan tâm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị. Các chương trình tổng thể về quy hoạch, danh mục các dự án được tham vấn nhân dân trước khi lập quy hoạch; tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng người dân về kết quả xây dựng huyện nông thôn mới trên địa bàn huyện Tân Yên¹⁴; thành phố Bắc Giang xây dựng chuyên mục “*Ý kiến đô thị-Thành phố Bắc Giang*” để nhân dân phản ánh, giám sát. Các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp quan tâm triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”. Đến nay, toàn tỉnh đã có trên 5 nghìn mô hình “Dân vận khéo” trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội¹⁵. Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2016-2020 và biểu dương 90 điển hình “Dân vận khéo” năm 2020. Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho 5 tập thể và 7 cá nhân vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2016-2020.

4. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy

Cấp ủy, chính quyền các cấp có nhiều giải pháp nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo tinh thần Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Quy chế dân vận của các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp. UBND tỉnh đã kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định đánh giá người đứng đầu các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố,

¹⁴ Tổng số hộ dân được lấy ý kiến là 32.885/48.360 hộ đạt 68%. Kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về 11 câu hỏi đều đạt tỷ lệ cao, từ 92,99% trở lên, trong đó từ câu số 1 đến câu số 10 tỷ lệ hài lòng đạt từ 92,99% đến 98,52%; chưa hài lòng 1,16 - 7,01%; câu hỏi số 11 tỷ lệ hài lòng đạt 99,23%; chưa hài lòng là 0,77%.

¹⁵ Trong đó lĩnh vực kinh tế: 1.619 mô hình; văn hóa xã hội: 1836 mô hình; lĩnh vực quốc phòng - an ninh: 884 mô hình; xây dựng hệ thống chính trị: 668 mô hình.

do đó trách nhiệm, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu được nâng lên rõ nét. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đã dành nhiều thời gian trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết những việc khó khăn, vướng mắc, xử lý kịp thời những vụ việc đột xuất phát sinh, nổi cộm. Tăng cường dân chủ, kỷ cương, kỷ luật và hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, cụ thể, sâu sát cơ sở. Các cơ quan luôn quan tâm, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức phát huy trách nhiệm, năng lực, tính chủ động khi giải quyết công việc; kịp thời uốn nắn, xử lý sai phạm của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ và trong tiếp xúc, giải quyết công việc với tổ chức, cá nhân. Định kỳ hằng tháng, quý, sáu tháng và một năm, các cơ quan tổ chức kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của cơ quan theo quy chế làm việc; thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục rà soát và tiến hành sắp xếp bộ máy các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII. HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Theo đó số lượng giảm từ 21 chức danh xuống còn 17 chức danh; số người hoạt động không chuyên trách cấp xã giảm từ 22 người xuống còn 9 người đối với xã loại I, loại II; giảm xuống còn 6 người đối với xã loại III, số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố giảm còn 3 người. UBND tỉnh tiến hành rà soát, xây dựng phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thôn, tổ dân phố; toàn tỉnh sáp nhập 518 thôn, tổ dân phố quy mô nhỏ thành 232 thôn, tổ dân phố mới; sáp nhập 40 đơn vị hành chính cấp xã thuộc 9 huyện trên địa bàn tỉnh để thành lập mới 19 xã, thị trấn (sau sáp nhập tỉnh có 209 xã, phường, thị trấn và 2.132 thôn, tổ dân phố). Triển khai bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ khuyến nông, cán bộ thú y cơ sở; sắp xếp công an chính quy tại các xã. Rà soát để thực hiện sắp xếp số lượng cấp phó các phòng, ban, chi cục trực thuộc bảo đảm theo đúng quy định; 100% huyện, thành phố thực hiện trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch mặt trận; đến nay đã hoàn thành việc bố trí công an chính quy tại 100% các xã, thị trấn.

5. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

Các cấp, các ngành nghiêm túc quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết Khiếu nại tố cáo (KNTC) và Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 10/01/2020 về việc nâng

cao chất lượng giải quyết các vụ việc KNTC; người đứng đầu các sở, ngành và các huyện, thành phố ban hành 22 văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về công tác giải quyết KNTC, trong đó trọng tâm là giải quyết các vụ việc liên quan đến nhân sự Đại hội đảng các cấp và kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ. Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác để kiểm tra, rà soát 19 vụ việc đông người phức tạp, kéo dài; đến nay, đã giải quyết và thực hiện xong các phương án xử lý 13/19 vụ việc¹⁶; đang chỉ đạo thực hiện dứt điểm đối với 06 vụ việc¹⁷. Duy trì giao ban hằng tháng với giám đốc các sở, chủ tịch UBND các huyện, thành phố về công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC; Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tăng cường tiếp xúc, đối thoại với công dân, tổ chức kiểm tra, làm việc với các địa phương, cơ quan chuyên môn để xem xét, kịp thời chỉ đạo giải quyết đối với các vụ việc phức tạp. Chủ tịch UBND tỉnh duy trì lịch tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hằng tháng; giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tháng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tiếp công dân định kỳ 02 ngày/tháng; lịch tiếp công dân được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, trang thông tin điện tử của các sở, ngành, các huyện, thành phố và niêm yết công khai tại nơi tiếp công dân, thông tin rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. UBND tỉnh và 10/10 huyện, thành phố đã thành lập Ban Tiếp công dân; 209 xã, phường, thị trấn bố trí cán bộ tiếp công dân và tham mưu cho chủ tịch UBND cấp xã tổ chức tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tuần.

Trong năm, toàn tỉnh đã tiếp 8.231 lượt người đến KNTC và phản ánh, kiến nghị (PAKN) giải quyết 6.405 vụ việc. Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn là 7.479 đơn các loại; sau khi phân loại số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành là 3.105 đơn; đã giải quyết xong 2.878 đơn, đạt tỷ lệ 92,7%. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm giải quyết KNTC được quan tâm thực hiện, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã trực tiếp kiểm tra, làm việc với một số huyện, thành phố về công tác giải quyết KNTC; chỉ đạo cơ quan Thanh tra các cấp, các ngành triển khai 30 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đối với 71 cơ quan, đơn vị¹⁸ trong việc thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết KNTC.

Người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, đến nay tổ chức được 442 cuộc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân; có sự tham gia của gần 41.800 lượt người; cơ bản các ý kiến,

¹⁶ Yên Thế (02); Việt Yên (03 vụ); TP. Bắc Giang (05); Hiệp Hòa (01); Lục Nam (01); Sơn Động (01 vụ).

¹⁷ TP Bắc Giang (03); Tân Yên (01 vụ); Lục Ngạn (01 vụ); Lục Ngạn và Sơn Động (01 vụ).

¹⁸ Thanh tra tỉnh triển khai 04 cuộc (tại sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn; huyện Yên Thế, Lục Nam và Việt Yên); Thanh tra các sở triển khai 16 cuộc; cấp huyện triển khai 10 cuộc đối với thủ trưởng cơ quan thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND cấp xã.

kiến nghị của người dân đều được trả lời, làm rõ tại hội nghị; một số ý kiến, kiến nghị đã được người đứng đầu chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả.

6. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh

Công tác phối hợp giữa chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm. Nhiều chương trình phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội được thực hiện có hiệu quả như phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhận bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện các công trình, dự án; giải quyết các vụ việc phức tạp; thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, xây dựng nông thôn mới giảm nghèo bền vững, an sinh xã hội; tích cực tham gia công tác phòng, chống đại dịch Covid-19. Tuyên truyền, vận động nhân dân ủng hộ đồng bào miền Trung bị bão lụt được 12 tỷ đồng. Chính quyền các cấp luôn tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của các cấp chính quyền¹⁹. Nhiều kiến nghị, đề xuất sau giám sát, phản biện được các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp tiếp thu, chỉ đạo thực hiện góp phần hoàn thiện và thực thi chính sách kịp thời, phù hợp với thực tế, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh và nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

IV. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, hạn chế

- Việc quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận ở một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời; ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân của một bộ phận cán bộ, công chức nhất là cấp cơ sở chưa cao; việc duy trì thực hiện quy chế công tác dân vận của một số cơ quan chưa nền nếp.

- Trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có mặt còn hạn chế như việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư và xem xét giải quyết KNTC ở

¹⁹ Ủy ban MTTQ tỉnh phối hợp, thành lập 03 đoàn giám sát việc thực quy định về thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 tại 10/10 huyện, thành phố; giám sát việc thực hiện pháp luật về công tác thanh tra tại Sở Giao thông - vận tải và Sở Xây dựng. Chỉ đạo Ủy ban MTTQ các cấp tổ chức hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo Báo cáo chính trị của Đại hội Đảng bộ cùng cấp, nhiệm kỳ 2015-2020; Liên đoàn Lao động tỉnh giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh giám sát việc giải quyết đơn, đơn thư, khiếu nại, vụ việc liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em; việc thực hiện bảo đảm an toàn cho trẻ em trong một số trường học trên địa bàn tỉnh. Hội Nông dân tỉnh giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ cho người chăn nuôi bị thiệt hại do dịch tả lợn Châu Phi. Tỉnh đoàn xây dựng và giám sát việc thực hiện Luật Thanh niên. Hội Cựu Chiến binh giám sát việc triển khai thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2020.

một số địa phương có việc chưa chính xác; chất lượng giải quyết ở một số địa phương còn hạn chế nên còn tình trạng đơn thư vượt cấp, khiếu kiện đông người. Việc tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC ở một số địa phương chưa quyết liệt.

- Việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” ở các cơ quan, đơn vị chưa hiệu quả; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có nơi còn biểu hiện hình thức.

2. Nguyên nhân

- Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác dân vận nên chưa quan lãnh đạo, chỉ đạo. Tác phong của một bộ phận cán bộ, công chức cơ quan nhà nước còn nặng về mệnh lệnh, hành chính, có biểu hiện xem nhẹ công tác dân vận.

- Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, nhất là về đất đai, môi trường ở một số địa phương còn hạn chế, chậm được khắc phục. Công tác dự báo, nắm tình hình và thực hiện giải pháp để hạn chế phát sinh khiếu kiện kéo dài, đông người có nơi thực hiện chưa tốt.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện của các cấp chính quyền về công tác dân vận có nơi chưa kịp thời.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, triển khai sâu rộng các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận làm chuyển biến nhận thức về công tác dân vận chính quyền để từ đó xác định rõ và trách nhiệm thực hiện công tác dân vận. Tập trung thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Kế hoạch số 104/CT-TTg ngày 01/6/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 16/4/2018 về tăng cường công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong tình hình mới và Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 về quy định tiêu chí, cách đánh giá xếp loại công tác dân vận các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện công tác dân vận chính quyền. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính; quan tâm xây dựng chính quyền điện tử, năng động, thân thiện; đề cao trách nhiệm giải trình đối với các cơ quan dân cử và nhân dân. Xây dựng chính quyền các cấp vững mạnh, nhất là cấp cơ sở. Thực hiện sắp xếp của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 108/2020/NĐ-

CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

3. Thường xuyên nắm bắt tình hình, lắng nghe ý kiến của nhân dân nhất là tình hình nhân dân đối với Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Người đứng đầu các cấp chính quyền tăng cường tổ chức đối thoại với nhân dân; chú trọng công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo và các ý kiến kiến nghị của nhân dân.

4. Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI); pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn; các nghị định của Chính phủ và Công văn số 176-CV/BTVTU ngày 15/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị; tăng cường mở rộng dân chủ trên mọi lĩnh vực hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, bảo đảm công khai, minh bạch, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân tham gia giám sát cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

5. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của lực lượng vũ trang nhất là trong tham gia xây dựng chính trị ở cơ sở, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, phát triển kinh tế, xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động giữa các cấp chính quyền với các cơ quan Đảng và tổ chức chính trị - xã hội; có cơ chế, chính sách tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân thực hiện giám sát, phản biện xã hội tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh./.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh,
- Lãnh đạo Ban,
- Sở Nội vụ,
- Ban Dân vận các huyện ủy, thành ủy,
- UBND các huyện, thành phố,
- Lưu Văn thư.



